

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN MASAN
MASAN GROUP CORPORATION**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Số: 26 /2026
No.: _____/2026

Tp. HCM, ngày 28 tháng 01 năm 2026
Ho Chi Minh City, 28 January 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
ORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh
To: State Securities Commission of Vietnam
Hanoi Stock Exchange
Ho Chi Minh Stock Exchange



1. Tên tổ chức: **Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan**

Name of organization: Masan Group Corporation

Mã chứng khoán/Mã thành viên: **MSN**

Stock code/ Broker code: MSN

Địa chỉ: Số 23 Lê Duẩn, phường Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh

Address: No. 23 Le Duan, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City

Điện thoại liên hệ/Tel.: 28 6256 3862

Fax: 28 3827 4115

2. Nội dung thông tin công bố: **Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025**

Contents of disclosure: Corporate governance report in 2025

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 28 /01/2026 tại đường dẫn <https://masangroup.com/vi/investor-relations.html>

This information was disclosed in the folder Corporate Announcements of section Investor Center on the Company's website on 28 January 2026 at <https://masangroup.com/investor-relations.html>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

Tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố như nêu tại Mục 2;

Documents related to disclosed information at mentioned in Item 2.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
ORGANIZATION REPRESENTATIVE
Người được ủy quyền công bố thông tin
Authorized representative for information disclosure
LUẬT SƯ TRƯỞNG / GENERAL COUNSEL



TRẦN PHƯƠNG BẮC



Số: 24 /2026/BCQT

TP. HCM, ngày 28 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(Năm 2025)
(để công bố thông tin)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan (“Công ty”)
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: (84-28) 6256 3862 Fax: (84-28) 3827 4115
- Vốn điều lệ: 15.204.919.270.000 đồng
- Mã chứng khoán: MSN
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”), Hội đồng quản trị (“HĐQT”) (gồm Ủy Ban kiểm toán (“UBKT”) trực thuộc HĐQT) và Tổng Giám đốc (“TGD”)
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: đã thực hiện

I. Hoạt động của ĐHCĐ

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của ĐHCĐ (bao gồm cả các Nghị quyết của ĐHCĐ được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung chính	Ghi chú
1	204/2025/N Q-ĐHCĐ	25/04/2025	Thông qua các nội dung của cuộc họp ĐHCĐ thường niên năm 2025, bao gồm những nội dung chính sau: - Thông qua báo cáo của HĐQT năm 2024; - Thông qua báo cáo hoạt động của thành viên HĐQT độc lập trong UBKT năm 2024; - Thông qua báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán; - Thông qua kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2025; - Thông qua phương án chia cổ tức năm 2024; - Thông qua danh sách các công ty kiểm toán cho năm 2025 và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn; - Thông qua thù lao của thành viên HĐQT trong năm 2025 là 0 VNĐ và kế hoạch ngân sách cho chi phí hoạt động của HĐQT, bao gồm cả các ủy ban trực thuộc	CBTT vào 25/04/2025

			HĐQT (nếu có), trong năm 2025 là không quá 5 tỷ VNĐ; - Thông qua phương án phát hành cổ phần mới theo chương trình lựa chọn cho người lao động; - Thông qua tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài và sửa đổi Điều lệ tương ứng; - Thông qua việc niêm yết trái phiếu phát hành ra công chúng trong năm 2025.	
--	--	--	--	--

II. HĐQT (báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, thành viên HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm ¹	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Đăng Quang	Chủ tịch HĐQT không điều hành	25/04/2024	
2	Bà Nguyễn Hoàng Yến	Thành viên HĐQT không điều hành	25/04/2024	
3	Ông Nguyễn Thiệu Nam	Thành viên HĐQT điều hành	25/04/2024	
4	Bà Nguyễn Thị Thu Hà	Thành viên HĐQT không điều hành	25/04/2024	
5	Ông Nguyễn Đoan Hùng	Thành viên HĐQT độc lập	25/04/2024	
6	Ông David Tan Wei Ming	Thành viên HĐQT độc lập	25/04/2024	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Trong năm 2025, HĐQT đã tiến hành 17 cuộc họp (gồm 4 cuộc họp hình thức họp trực tiếp² và 13 cuộc họp hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Đăng Quang	17/17	100%	
2	Bà Nguyễn Hoàng Yến	17/17	100%	
3	Ông Nguyễn Thiệu Nam	17/17	100%	
4	Bà Nguyễn Thị Thu Hà	17/17	100%	

¹ Tái bổ nhiệm theo nhiệm kỳ 2024 - 2029

² Các cuộc họp trực tiếp họp định kỳ theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

5	Ông Nguyễn Đoàn Hùng	17/17	100%	
6	Ông David Tan Wei Ming	16/17	94,12%	Lịch trình công việc

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc (“BGĐ”):

Căn cứ Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, HĐQT thực hiện hoạt động giám sát đối với BGĐ trong việc điều hành hoạt động kinh doanh như sau:

- BGĐ báo cáo, trao đổi với thành viên HĐQT về tình hình hoạt động, tình hình kinh doanh của Công ty và các hoạt động quan trọng của các công ty con, công ty liên kết của Công ty tại các cuộc họp HĐQT (trực tiếp hoặc theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản);
- Giám sát việc triển khai thực hiện các giao dịch, dự án đầu tư, huy động vốn, hoạt động kinh doanh của Công ty và các công ty con, công ty liên kết của Công ty;
- Tổ chức chỉ đạo, giám sát thực hiện nghiêm túc Báo cáo thường niên năm 2024, Báo cáo tài chính quý và Báo cáo tài chính trong 6 tháng đầu năm 2025;
- Chủ trì, chỉ đạo và tổ chức thành công cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025;
- Giám sát hoạt động quản lý của BGĐ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và hoàn thành các mục tiêu, kế hoạch đặt ra;
- Thực hiện các công việc được ủy quyền theo các Nghị quyết của HĐQT Công ty.
- Qua những kết quả đạt được trong năm 2025, Các thành viên HĐQT ghi nhận những nỗ lực của BGĐ trong quá trình điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty và triển khai chiến lược kinh doanh cho các công ty con, công ty liên kết của Công ty.
- Ghi nhận các thành tích của TGD đã dẫn dắt và điều hành Công ty trong suốt thời gian qua, tiếp tục tái bổ nhiệm TGD cho nhiệm kỳ mới 2025-2030.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT (nếu có): hiện HĐQT chưa thành lập các tiểu ban.

5. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung chính	Tỷ lệ thông qua	Ghi chú
1	82/2025/NQ-HĐQT	28/02/2025	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2025	100%	CBTT vào 28/02/2025
2	115/2025/NQ-HĐQT	14/03/2025	Thông qua Báo cáo kiểm toán nội bộ 2024 và kế hoạch kiểm toán nội bộ 2025	100%	Không thuộc trường hợp CBTT
3	163/2025/NQ-HĐQT	04/04/2025	Phê duyệt chương trình hợp dự kiến của ĐHĐCĐ 2025	100%	CBTT vào 04/04/2025

4	213/2025/NĐ-HĐQT	05/05/2025	Thông qua Quy chế Công bố thông tin	100%	Không thuộc trường hợp CBTT
5	267/2025/NQ-HĐQT	19/06/2025	Phê duyệt việc tiếp tục bổ nhiệm TGD cho nhiệm kỳ 2025 - 2030	100%	CBTT vào 19/06/2025
6	272/2025/NQ-HĐQT	24/06/2025	Phê duyệt và ban hành Quy chế Quản trị rủi ro	100%	Không thuộc trường hợp CBTT
7	274/2025/NQ-HĐQT	24/06/2025	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2025	100%	Không thuộc trường hợp CBTT
8	293/2025/NQ-HĐQT	10/07/2025	Thông qua phương án phát hành cổ phần mới theo ESOP và phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài	100%	CBTT vào 10/07/2025
9	295/2025/NQ-HĐQT	10/07/2025	Thông qua Quy chế ESOP và danh sách người lao động tham gia ESOP	100%	CBTT vào 10/07/2025
10	302/2025/NQ-HĐQT	10/07/2025	Phê duyệt việc Công ty, The Sherpa ký kết Hợp đồng tín dụng hợp vốn với HSBC Singapore và các tổ chức tín dụng khác	100%	CBTT vào 10/07/2025
11	377/2025/NQ-HĐQT	04/08/2025	Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ sau đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động	100%	CBTT vào 04/08/2025
12	430/2025/NQ-HĐQT	28/08/2025	Thông qua các giao dịch nội bộ, giao dịch đầu tư, mua bán và giao dịch bảo lãnh	100%	CBTT vào 28/08/2025
13	458/2025/NQ-HĐQT	12/09/2025	Phê duyệt việc ủy quyền cho Tổng Giám đốc - Ông Le Danny quyết định về số lượng, hình thức, nội dung và mẫu con dấu của Công ty	100%	CBTT vào 12/09/2025
14	592/2025/NQ-HĐQT	26/12/2025	Phê duyệt kế hoạch ngân sách 2026	100%	Không thuộc trường hợp CBTT

III. UBKT (báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên UBKT:

STT	Thành viên UBKT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên UBKT	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Đoàn Hùng	Chủ tịch UBKT	25/04/2024	- Cử nhân Anh văn, Trường Đại học Ngoại ngữ Hà Nội. - Thạc sỹ, chuyên ngành Quản lý Tài chính, Trường Đại học Luân Đôn, Thủ đô Luân Đôn.
2	Bà Nguyễn Thị Thu Hà	Thành viên UBKT	25/04/2024	- Cử nhân Luật, Khoa luật, Đại học Quốc gia (Hà Nội); - Cử nhân Kinh tế, chuyên ngành Kinh tế Đối ngoại, Đại học Ngoại thương Hà Nội; - Cử nhân Ngoại ngữ tiếng Anh và tiếng Nga, Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội.

2. Cuộc họp của UBKT:

STT	Thành viên UBKT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Đoàn Hùng	02	100%	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Thu Hà	02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của UBKT đối với HĐQT, BGĐ và cổ đông:

- Theo dõi hoạt động của HĐQT thông qua các cuộc họp, cách thức đưa ra Nghị quyết của HĐQT.
- Giám sát hoạt động của Ban điều hành thực hiện đúng và đầy đủ trách nhiệm điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty phù hợp với Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết của HĐQT, Điều lệ của Công ty, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các quy định khác của pháp luật.
- Các Nghị quyết của HĐQT được ban hành phù hợp với thẩm quyền của HĐQT và nội dung của các Nghị quyết này không trái với Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Điều lệ của Công ty, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, và các quy định khác của pháp luật.
- Các báo cáo tài chính và các kết quả kinh doanh của Công ty được lập phản ánh trung thực về tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty, được công bố thông tin phù hợp với quy định của pháp luật.
- Giám sát và đánh giá hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ, bao gồm công tác báo cáo kiểm toán nội bộ năm 2024 và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm toán nội bộ 2025 đã được HĐQT phê duyệt.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa UBKT đối với hoạt động của HĐQT, BGĐ và các cán bộ quản lý khác:
- UBKT phối hợp tốt với các thành viên HĐQT, BGĐ và các cán bộ quản lý khác trong việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT thông qua các kênh báo cáo và qua các phương tiện giao tiếp khác.
 - HĐQT, BGĐ hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi phục vụ yêu cầu kiểm tra, giám sát nhằm đảm bảo việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh tuân thủ các quy định pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của Công ty.
 - Phối hợp với Ban điều hành trong việc giám sát quá trình lập báo cáo tài chính, tuân thủ các quy định nội bộ và pháp luật. Tư vấn cho HĐQT xem xét và phê duyệt kế hoạch kiểm toán nội bộ.
5. Hoạt động khác của UBKT (nếu có): không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Ông Le Danny – TGD	13/07/1984	Đại học, chuyên ngành Xã hội học	19/06/2020
2	Ông Nguyễn Thiệu Nam – Phó TGD (kiêm thành viên HĐQT)	11/12/1970	Đại học, chuyên ngành Thương mại	31/08/2009
3	Ông Michael Hung Nguyen – Phó TGD	21/10/1982	Đại học, chuyên ngành Xã hội học	30/07/2013

V. Giám đốc Tài chính và Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
1	Bà Đoàn Thị Mỹ Duyên – Giám đốc tài chính	09/05/1985	- Thạc sĩ, chuyên ngành Kế toán Kiểm toán; - Chứng chỉ ACCA thuộc Hiệp hội Kế toán Công Chứng Anh Quốc	29/12/2023
2	Ông Nguyễn Huy Hùng – Kế toán trưởng	12/02/1986	- Đại học, chuyên ngành Kế toán, Kiểm toán; - Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng - Chứng chỉ ACCA thuộc Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh Quốc	20/12/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

- Công tác đào tạo về quản trị doanh nghiệp luôn được Công ty chú trọng.
- Đa số thành viên HĐQT, Ban lãnh đạo, Người phụ trách quản trị, Thư ký công ty đã hoàn thành chương trình đào tạo về quản trị công ty cho các công ty đại chúng do Trung Tâm nghiên cứu khoa học và đào tạo chứng khoán thuộc Ủy ban Chứng khoán nhà nước tổ chức và cấp chứng chỉ hoàn thành.
- Các cán bộ quản lý cũng được cập nhật các quy định liên quan đến quản trị doanh nghiệp áp dụng với công ty đại chúng.
- Các nhân sự chuyên trách về pháp lý, tài chính... của Công ty được cử và tham gia các lớp đào tạo, hội thảo, hội nghị, diễn đàn về công tác quản trị công ty để cập nhật và nắm bắt kịp thời các quy định pháp luật mới và các hướng dẫn liên quan đến hoạt động quản trị công ty do Ủy ban Chứng khoán nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán, Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) và các đơn vị khác liên quan phối hợp tổ chức, bao gồm nhưng không giới hạn:
 - Hội thảo hướng dẫn công bố thông tin ESG cho ngành Sản xuất;
 - Diễn đàn thường niên về quản trị công ty;
 - Hội nghị phổ biến nội dung sửa đổi bổ sung Luật Chứng khoán.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty: xem Phụ lục 1A đính kèm.
2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: xem Phụ lục 1B đính kèm.
3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: xem Phụ lục 2 đính kèm.
4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:
 - 4.1. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): xem Phụ lục 3 đính kèm.
 - 4.2. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có
 - 4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc: không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: xem Phụ lục 4 đính kèm.
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: xem Phụ lục 5 đính kèm.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:

- Công ty cập nhật Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 34 ghi nhận việc tăng vốn điều lệ của Công ty từ việc phát hành cổ phần mới theo chương trình ESOP 2025.

CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN ĐĂNG QUANG 

Phụ lục 1A - Danh sách về người có liên quan của Công ty

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán liên quan đến cp MSN (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
A. Người nội bộ của Công ty											
1.	Ông Nguyễn Đăng Quang		Chủ tịch HĐQT; Người đại diện theo pháp luật				Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	25/04/2024			
2.	Bà Nguyễn Hoàng Yến		Thành viên HĐQT				Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	25/04/2024			
3.	Ông Nguyễn Thiều Nam		Thành viên HĐQT; Phó TGĐ					25/04/2024			
4.	Ông Nguyễn Đoan Hùng		Thành viên độc lập HĐQT (Chủ tịch UBKT)				Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	25/04/2024			
5.	Ông David Tan Wei Ming		Thành viên độc lập HĐQT				Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	25/04/2024			
6.	Bà Nguyễn Thị Thu Hà		Thành viên HĐQT (Thành viên UBKT)				Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	25/04/2024			

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán liên quan đến cp MSN (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
7.	Ông Le Danny		Tổng Giám đốc (TGD); Người đại diện theo pháp luật					19/06/2020			
8.	Ông Michael Hung Nguyen		Phó TGD				Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	30/07/2013			
9.	Bà Đoàn Thị Mỹ Duyên		Giám đốc Tài chính				Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	29/12/2023			
10.	Ông Nguyễn Huy Hùng		Kế toán trưởng				Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	20/12/2021			
11.	Ông Trần Phương Bắc		Luật sư trưởng Người được ủy quyền công bố thông tin; Người phụ trách quản trị công ty; và Thư ký công ty.					14/05/2015			
B. Doanh nghiệp sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty											

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán liên quan đến cp MSN (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1.	Công ty Cổ phần Masan	068C005960		0302100924	01/09/2015	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM				Cổ đông sở hữu 30,86% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty
2.	Công ty TNHH Một Thành Viên Xây Dựng Hoa Hướng Dương ("Hoa Hướng Dương")	068C005758		0305340360	10/08/2009	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM				Cổ đông sở hữu 13,08% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty
C. Công ty con, người quản lý và người đại diện theo pháp luật của công ty con											
1.	Công ty TNHH The Sherpa ("Sherpa")			0316328421	12/06/2020	Sở Tài chính TP. HCM	Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	12/6/2020			Công ty con sở hữu trực tiếp
1.1	Le Danny		TGĐ; NĐDTPL của MSN					12/6/2020			Chủ tịch Công ty, TGĐ của Sherpa

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán liên quan đến cp MSN (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
2.	Công ty TNHH Zenith Investment (“Zenith”)			0317331434	08/06/2022	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	08/06/2022			Công ty con sở hữu trực tiếp
2.1	Trần Phương Bắc		Luật sư trưởng; Người phụ trách quản trị công ty; Người được ủy quyền CBTT; và Thư ký công ty của MSN					08/06/2022			Chủ tịch Công ty, TGD của Zenith
D.	Vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu: xem danh sách người liên quan của từng người nội bộ này được quy định tại Phụ lục 5.										
E.	Doanh nghiệp trong đó các cá nhân, công ty quy định tại mục A, C và D sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của doanh nghiệp đó										
1.	Công ty Cổ phần The CrownX			0316333118	16/06/2020	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM				Công ty mà Sherpa sở hữu 72,65%
2.	Công ty Cổ phần The WinX			0318794192	31/12/2024	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM				Công ty mà Sherpa sở hữu 99,99%
3.	Công ty Cổ phần Đầu tư Draco			0317104738	31/12/2021	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM				Công ty mà Sherpa sở hữu 99,99%

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán liên quan đến cp MSN (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
4.	Công ty Cổ phần Đầu tư Fornax			0317104713	31/12/2021	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM				Công ty mà Sherpa sở hữu 99,99%
5.	Công ty Cổ phần Đầu tư Sagitta			0317406312	27/07/2022	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM				Công ty mà Sherpa sở hữu 99,99%
6.	Công ty Cổ phần Đầu tư Lepus			0317529018	20/10/2022	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM				Công ty mà Sherpa sở hữu 98%
7.	Công ty Cổ phần Đầu tư Eirene			0317750442	23/03/2023	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM				Công ty mà Sherpa sở hữu 99,99%
8.	Công ty Cổ phần Dr. Win			0317227151	31/03/2022	Sở Tài chính TP. HCM	Tầng 5, Tòa nhà Mplaza Saigon, số 39 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM				Công ty mà Sherpa sở hữu 64,9%
9.	Công ty Cổ phần Masan Consumer Holdings			0309269038	06/08/2009	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM				Công ty mà Sherpa sở hữu 11,76%
10.	Công ty Cổ phần Mobicast			0107591436	07/10/2016	Sở Tài chính Hà Nội	Tầng 4, Tòa nhà Trung tâm Quốc tế, 17 Ngõ Quyền, P. Hoàn Kiếm, Hà Nội				Công ty mà Sherpa sở hữu 70%

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán liên quan đến cp MSN (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
11.	Công ty Cổ phần The O2			0317217724	24/03/2022	Sở Tài chính TP. HCM	Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM				Công ty mà Sherpa sở hữu 50%
12.	Công ty TNHH Masan Agri			0317527589	19/10/2022	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM				Công ty mà Sherpa sở hữu 100%
13.	Công ty TNHH Tầm Nhìn Masan			0309966871	27/04/2010	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM				Công ty mà Zenith sở hữu 100%
14.	Công ty TNHH New MH			0319111427	18/08/2025	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM				Công ty mà Zenith sở hữu 100%
15.	Công ty TNHH Plutus Holdings			0318665630	12/09/2024	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM				Công ty mà Zenith sở hữu 100%

Ghi chú: Số Giấy NSH() là số căn cước công dân của NNB, NLQ (đối với công dân Việt Nam) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.*

Phụ lục 1B - Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch			Ghi chú
							Giao dịch	Số lượng (gói)	Tổng giá trị (đồng)	
1	Công ty TNHH The Sherpa (“Sherpa”)	Công ty con	0316328421, cấp ngày 12/06/2020 bởi Sở Tài chính TP. HCM	Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	01/01/2025-31/12/2025	Nghị quyết số 99/2019/NQ-HĐQT của HĐQT ngày 21/05/2019 (“NQ số 99”); Nghị quyết số 430/2025/NQ-HĐQT của HĐQT ngày 28/08/2025 (“NQ số 430”)	Khoản cho vay đã cấp (MSN cho Sherpa vay)		16.729.000.000.000	NQ số 99 được công bố thông tin vào ngày 21/5/2019; NQ số 430 được công bố thông tin vào ngày 28/8/2025 Giao dịch thường xuyên trong năm 2025 (“Giao dịch thường xuyên”)
							Khoản cho vay đã thu hồi (MSN thu hồi khoản cho Sherpa vay)		12.105.350.000.000	
							Thu nhập lãi cho vay từ các khoản vay đã cấp		431.236.801.101	
							Lãi trái phiếu đã trả (MSN thanh toán lãi trái phiếu cho Sherpa)		114.657.060.620	
							Chia sẻ chi phí (MSN phải thu chi phí chia sẻ với Sherpa)	1	357.613.407	
							Chia sẻ chi phí (Sherpa phải thu chi phí chia sẻ với MSN)	1	1.120.658.148	
2	Công ty TNHH Zenith Investment (“Zenith”)	Công ty con	0317331434, cấp ngày 08/06/2022 bởi Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	01/01/2025-31/12/2025	NQ số 99, NQ số 430	Khoản cho vay đã cấp (MSN cho Zenith vay)		1.169.000.000.000	Giao dịch thường xuyên
							Khoản cho vay đã thu hồi (MSN thu hồi khoản cho Zenith vay)		154.000.000.000	
							Thu nhập lãi cho vay từ các khoản vay đã cấp		7.370.547.944	
							Lãi trái phiếu đã trả (MSN thanh toán lãi trái phiếu cho Zenith)		185.536.607.001	

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch			Ghi chú
							Giao dịch	Số lượng (gói)	Tổng giá trị (đồng)	
					01/01/2025- 31/12/2025	Nghị quyết số 418/2024/NQ-HĐQT của HĐQT ngày 01/10/2024 ("NQ số 418")	Mua dịch vụ (Zenith cho MSN thuê văn phòng)	1	54.001.593.148	NQ số 418 CBTT ngày 01/10/2024; Giao dịch thường xuyên
3	Công ty Cổ phần The CrownX ("TCX")	Ông Le Danny là Chủ tịch HĐQT TCX	0316333118, cấp 16/06/2020 bởi Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	01/01/2025- 31/12/2025	NQ số 99, NQ số 430	Mua dịch vụ (MSN mua dịch vụ IT từ TCX)	1	14.498.411.789	Giao dịch thường xuyên
							Chia sẻ chi phí (MSN phải thu chi phí chia sẻ với TCX)	1	1.286.875.296	
4	Công ty Cổ phần Hàng Tiêu Dừng Masan ("MSC")	Ông Le Danny là Chủ tịch HĐQT MSC	0302017440, cấp ngày 31/05/2000 bởi Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	01/01/2025- 31/12/2025	NQ số 99, NQ số 430	Chia sẻ chi phí (MSC phải thu chi phí chia sẻ với MSN)	1	1.107.820.351	Giao dịch thường xuyên
							Chia sẻ chi phí (MSN phải thu chi phí chia sẻ với MSC)	1	13.567.309.932	
							Mua hàng (MSN mua hàng từ MSC)	1	87.499.152	
5	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincommerce ("WCM")	Ông Le Danny là Chủ tịch HĐQT WCM	0104918404, cấp ngày 20/09/2010 bởi Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	01/01/2025- 31/12/2025	NQ số 99, NQ số 430	Mua hàng (MSN mua hàng từ WCM)	1	8.448.921.316	Giao dịch thường xuyên
							Chia sẻ chi phí (MSN phải thu chi phí chia sẻ với WCM)	1	11.213.022.326	
6	Công ty Cổ phần The Supra ("Supra")	Ông Trần Phương Bắc là TGD Supra	0317211867, cấp ngày 22/03/2022 bởi Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	Tháng 11 – tháng 12 năm 2025	NQ số 430	Chia sẻ chi phí (MSN phải thu chi phí chia sẻ với Supra)	1	1.357.200.000	
7	Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials ("MHT")	Ông Le Danny là Chủ tịch HĐQT MHT	0309966889, cấp ngày 27/04/2010 bởi Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	01/01/2025- 31/12/2025	NQ số 99, NQ số 430	Chia sẻ chi phí (MSN phải thu chi phí chia sẻ với MHT)	1	1.995.746.968	Giao dịch thường xuyên

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch			Ghi chú
							Giao dịch	Số lượng (gói)	Tổng giá trị (đồng)	
8	Công ty TNHH Khai thác chế biến khoáng sản Núi Pháo ("Núi Pháo")	Ông Nguyễn Thiều Nam là Chủ tịch HĐTV Núi Pháo	4600864513, cấp ngày 05/07/2010 bởi Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên	Xóm Suối Cát, Xã An Khánh, tỉnh Thái Nguyên	Trong 6 tháng đầu năm 2025	NQ số 99	Khoản cho vay đã thu hồi (MSN thu hồi khoản cho vay từ Núi Pháo)		239.838.000.000	Giao dịch thường xuyên trong 6 tháng đầu năm 2025
					Thu nhập lãi cho vay từ các khoản vay đã cấp			1.751.803.036		
					Trong tháng 6 năm 2025		Khoản vay đã nhận (MSN đi vay từ Núi Pháo)		65.000.000.000	
							Khoản vay đã hoàn trả (MSN hoàn trả khoản đi vay cho Núi Pháo)		65.000.000.000	
							Chi phí lãi vay từ các khoản vay nhận được		8.904.110	
9	Công ty TNHH Vonfram Masan ("MTC")	Ông Nguyễn Thiều Nam là thành viên HĐTV MTC	4601163743, cấp ngày 15/01/2014 tại Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên	Xóm Suối Cát Xã An Khánh, Tỉnh Thái Nguyên	Trong 6 tháng đầu năm 2025	NQ số 99	Khoản vay đã nhận (MSN đi vay từ MTC)		684.435.450.000	Giao dịch thường xuyên trong 6 tháng đầu năm 2025
							Khoản vay đã hoàn trả (MSN hoàn trả khoản đi vay cho MTC)		684.435.450.000	
							Chi phí lãi vay từ các khoản vay nhận được		7.361.387.260	
10	Công ty Cổ phần Masan MeatLife ("MML")	Ông Le Danny là Chủ tịch HĐQT MML	0311224517, cấp ngày 07/10/2011 bởi Sở Tài chính TP. HCM	Lầu 10, Tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	01/01/2025- 31/12/2025	NQ số 99, NQ số 430	Chia sẻ chi phí (MSN phải thu chi phí chia sẻ với MML)	1	2.944.353.897	Giao dịch thường xuyên
11	Công ty Cổ phần 3F Việt ("3F Việt")	Ông Nguyễn Huy Hùng là thành viên HĐQT 3F Việt	0312885397 cấp ngày 08/08/2014 bởi Sở Tài chính TP. HCM	Lầu 10, Toà nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	Trong 6 tháng đầu năm 2025	NQ số 99	Mua hàng (MSN mua hàng từ 3F Việt)	1	6.986.855	Giao dịch thường xuyên trong 6 tháng đầu năm 2025

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch			Ghi chú
							Giao dịch	Số lượng (gói)	Tổng giá trị (đồng)	
12	Công ty Cổ phần Mobicast ("MBC")	Ông Nguyễn Thiều Nam là Chủ tịch HĐQT MBC	0107591436, cấp ngày 7/10/2015 tại Sở Tài chính Hà Nội	Tầng 4, Tòa nhà Trung tâm Quốc tế, 17 Ngô Quyền, Phường Hoàn Kiếm, Hà Nội	01/01/2025- 31/12/2025	NQ số 99, NQ số 430	Khoản cho vay đã cấp (MSN cho MBC vay)		95.900.000.000	Giao dịch thường xuyên
							Khoản cho vay đã thu hồi (MSN thu hồi khoản vay từ MBC)		312.500.000.000	
							Thu nhập lãi cho vay từ các khoản vay đã cấp		20.698.654.800	
							Mua dịch vụ (MSN mua dịch vụ từ MBC)	1	166.004.691	
13	Công ty cổ phần Phúc Long Heritage ("PLH")	Ông Nguyễn Đặng Quang là Chủ tịch HĐQT PLH	0316871719, cấp ngày 21/05/2021 bởi Sở Tài chính TP. HCM	Phòng 702, Tầng 7, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	01/01/2025- 31/12/2025	NQ số 99, NQ số 430	Mua hàng (MSN mua hàng từ PLH)	1	1.404.615.655	Giao dịch thường xuyên
							Chia sẻ chi phí (MSN phải thu chi phí chia sẻ với PLH)	1	1.387.219.064	
							Lãi trái phiếu đã trả (MSN thanh toán lãi trái phiếu cho PLH)		4.289.452.000	
14	Công ty TNHH Đầu tư Sản xuất Phát triển Nông Nghịệp WinEco ("WinEco")	Ông Nguyễn Thiều Nam là Chủ tịch công ty WinEco	0106827752, cấp ngày 17/04/2015 bởi Sở Tài chính Hà Nội	Tầng 6, Tòa nhà Trung tâm Quốc tế, 17 Ngô Quyền, Phường Hoàn Kiếm, TP Hà Nội	28/02/2025	NQ số 99	Khoản vay đã nhận (MSN đi vay WinEco)		84.000.000.000	Giao dịch thường xuyên trong 6 tháng đầu năm 2025
					20/06/20225		Khoản vay đã hoàn trả (MSN hoàn trả khoản đi vay cho WinEco)		600.000.000.000	
					Trong 6 tháng đầu năm 2025		Chi phí lãi vay từ các khoản vay nhận được		13.005.465.752	
							Mua hàng (MSN mua hàng từ WinEco)	1	4.982.500	
15	Công ty TNHH Plutus Holdings ("Plutus")	Công ty con (Zenith) nắm quyền chi phối	0318665630, cấp ngày 12/09/2024 bởi Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	03/03/2025	NQ số 99	Khoản cho vay đã cấp (MSN cho Plutus vay)		922.000.000.000	
					03/03/2025- 31/12/2025	NQ số 99, NQ số 430	Thu nhập lãi cho vay từ các khoản vay đã cấp		38.395.616.440	

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch			Ghi chú
							Giao dịch	Số lượng (gói)	Tổng giá trị (đồng)	
16	Công ty TNHH Tầm Nhìn Masan ("MH")	Công ty con (Zenith) nắm quyền chi phối	0309966871, cấp ngày 27/4/2010 bởi Sở Tài chính Hà Nội	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	Trong 6 tháng đầu năm 2025	NQ số 99	Khoản vay đã nhận (MSN đi vay từ MH)		18.000.000.000	Giao dịch thường xuyên trong 6 tháng đầu năm 2025
							Khoản vay đã hoàn trả (MSN hoàn trả khoản đi vay cho MH)		18.000.000.000	
							Chi phí lãi vay từ các khoản vay nhận được		17.358.904	



Phụ lục 2 – Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ (“Nhóm A”) với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát (“Nhóm B”)

S T T	Người thực hiện giao dịch (“Nhóm A”)	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ của người nội bộ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ĐKDN ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên CTY con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát (“Nhóm B”)	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch			Ghi chú
								Giao dịch	Số lượng (gói)	Tổng giá trị (đồng)	
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan (“MSN”)	MSN là tổ chức có liên quan của Ông Le Danny (TGD MSN)	Ông Le Danny là Tổng Giám đốc của CTNY	0303576603, cấp ngày 18/11/2004 bởi Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	Công ty TNHH The Sherpa (“Sherpa”)	01/01/2025-31/12/2025	Khoản cho vay đã cấp (MSN cho Sherpa vay)		16.729.000.000.000	Giao dịch thường xuyên trong năm 2025 (“Giao dịch thường xuyên”)
								Khoản cho vay đã thu hồi (MSN thu hồi khoản cho Sherpa vay)		12.105.350.000.000	
								Thu nhập lãi cho vay từ các khoản vay đã cấp		431.236.801.101	
								Chia sẻ chi phí (MSN phải thu chi phí chia sẻ với Sherpa)	1	357.613.407	
								Chia sẻ chi phí (Sherpa phải thu chi phí chia sẻ với MSN)	1	1.120.658.148	
								Lãi trái phiếu đã trả (MSN thanh toán lãi trái phiếu cho Sherpa)		114.657.060.620	
2	Công ty Cổ phần Đầu tư Sagitta (“Sagitta”)	Sagitta là tổ chức có liên quan của Ông Nguyễn Huy Hùng (thành viên HĐQT Sagitta)	Ông Nguyễn Huy Hùng là Kế toán trưởng tại CTNY	0317406312, cấp ngày 27/07/2022 Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	Công ty TNHH The Sherpa	01/01/2025-31/12/2025	Chi phí lãi vay từ các khoản vay nhận được (Sagitta vay từ Sherpa)		384.747.128.697	Giao dịch thường xuyên

S T T	Người thực hiện giao dịch (“Nhóm A”)	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ của người nội bộ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ĐKDN ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên CTY con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát (“Nhóm B”)	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch			Ghi chú
								Giao dịch	Số lượng (gói)	Tổng giá trị (đồng)	
3	Công ty TNHH Zenith Investment (“Zenith”)	Zenith là tổ chức có liên quan của Ông Trần Phương Bắc (Chủ tịch công ty Zenith)	Ông Trần Phương Bắc là Người phụ trách quản trị tại CTNY	0317331434, cấp ngày 8/6/2022 bởi Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	Công ty TNHH The Sherpa	01/01/2025-31/12/2025	Mua dịch vụ (Zenith mua dịch vụ từ Sherpa)	1	128.039.364.480	Giao dịch thường xuyên
								Khoản cho vay đã cấp (Zenith cho Sherpa vay)		5.709.006.000.000	
								Khoản cho vay đã thu hồi (Zenith thu hồi khoản cho Sherpa vay)		9.039.600.000.000	
								Thu nhập lãi vay từ các khoản vay đã cấp		288.616.363.015	
								Chia sẻ chi phí (Sherpa phải thu chi phí chia sẻ với Zenith)	1	15.180.432.666	
4	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincommerce (“WCM”)	WCM là tổ chức có liên quan của Ông Trần Phương Bắc (Thành viên HĐQT WCM)	Ông Trần Phương Bắc là Người phụ trách quản trị tại CTNY	0104918404, cấp ngày 20/9/2010 bởi Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	Công ty TNHH The Sherpa	11/4/2025	Khoản cho vay đã cấp (WCM cho Sherpa vay)		400.000.000.000	Giao dịch thường xuyên trong 6 tháng đầu năm 2025
							20/6/2025	Khoản cho vay đã thu hồi (WCM thu hồi khoản cho Sherpa vay)		2.707.000.000.000	
							Trong 6 tháng đầu năm 2025	Thu nhập lãi từ khoản vay đã cấp		59.094.520.549	
							01/01/2025-31/12/2025	Bán hàng (WCM bán hàng cho Sherpa)	1	17.251.621	
								Chia sẻ chi phí (Sherpa phải thu chi phí chia sẻ với WCM)	1	9.179.312.727	

S T T	Người thực hiện giao dịch (“Nhóm A”)	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ của người nội bộ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ĐKDN ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên CTY con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát (“Nhóm B”)	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch			Ghi chú
								Giao dịch	Số lượng (gói)	Tổng giá trị (đồng)	
5	Công ty TNHH Khai thác chế biến khoáng sản Núi Pháo (“Núi Pháo”)	Núi Pháo là tổ chức có liên quan của Ông Nguyễn Thiều Nam (Chủ tịch HĐQT Núi Pháo)	Ông Nguyễn Thiều Nam là thành viên HĐQT, Phó TGD tại CTNY	4600864513, cấp ngày 05/07/2010 bởi Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên	Xóm Suối Cát, Xã An Khánh, tỉnh Thái Nguyên	Công ty TNHH The Sherpa	26/05/2025, 25/11/2025	Lãi trái phiếu đã trả (Núi Pháo thanh toán lãi trái phiếu cho Sherpa)		56.668.024.627	
6	Công ty Cổ phần Masan Consumer Holdings (“MCH”)	MCH là là tổ chức có liên quan của Ông Michael Hung Nguyen (Chủ tịch HĐQT MCH)	Ông Michael Hung Nguyen là Phó TGD tại CTNY	0309269038, cấp ngày 06/08/2009 bởi Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	Công ty TNHH The Sherpa	Tháng 05 năm 2025	Đầu tư (Sherpa đầu tư vào MCH)		755.372.520.000	
7	Công ty Cổ phần Hàng Tiêu Dùng Masan (“MSC”)	MSC là tổ chức có liên quan của Ông Le Danny (Chủ tịch HĐQT MSC)	Ông Le Danny là TGD tại CTNY	0302017440, cấp ngày 31/05/2000 bởi Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P.Sài Gòn, TP. HCM	Công ty TNHH The Sherpa	Trong 6 tháng đầu năm 2025	Bán hàng (MSC bán hàng cho Sherpa)	1	23.861.111	Giao dịch thường xuyên trong 6 tháng đầu năm 2025
							25/09/2025, 26/09/2025	Mua chứng khoán kinh doanh (MSC mua trái phiếu từ Sherpa)		1.868.389.200.000	
							01/01/2025-31/12/2025	Chia sẻ chi phí (Sherpa phải thu chi phí chia sẻ với MSC)	1	317.6191.099	Giao dịch thường xuyên

S T T	Người thực hiện giao dịch (“Nhóm A”)	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ của người nội bộ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ĐKDN ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên CTY con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát (“Nhóm B”)	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch			Ghi chú
								Giao dịch	Số lượng (gói)	Tổng giá trị (đồng)	
8	Công ty TNHH Đầu tư Sản xuất Phát triển Nông nghiệp WinEco (“WinEco”)	WinEco là tổ chức có liên quan của Ông Nguyễn Thiệu Nam (Chủ tịch công ty WinEco)	Ông Nguyễn Thiệu Nam là thành viên HĐQT, Phó TGD tại CTNY	0106827752, cấp ngày 17/04/2015 bởi Sở Tài chính Hà Nội	Tầng 6, Tòa nhà Trung tâm Quốc tế, 17 Ngô Quyền, P. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	Công ty TNHH The Sherpa	Trong 6 tháng đầu năm 2025	Chia sẻ chi phí (Sherpa phải thu chi phí chia sẻ với WinEco)	1	510.732.332	Giao dịch thường xuyên trong 6 tháng đầu năm 2025
9	Công ty Cổ phần Đầu tư Fornax (“Fornax”)	Fornax là tổ chức có liên quan của Ông Nguyễn Huy Hùng (Trưởng BKS Fornax)	Ông Nguyễn Huy Hùng là Kế toán trưởng tại CTNY	0317104713, cấp ngày 31/12/2021 bởi Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	Công ty TNHH The Sherpa	01/01/2025-31/12/2025	Chi phí lãi vay của khoản vay nhận được		252.034.378.798	Giao dịch thường xuyên
10	Công ty Cổ phần Dr. Win (“Dr. Win”)	Dr. Win là tổ chức có liên quan của Ông Trần Phương Bắc (TGD Dr. Win)	Ông Trần Phương Bắc là Người phụ trách quản trị tại CTNY	0317227151, cấp ngày 31/03/2022 bởi Sở Tài chính TP. HCM	Tầng 5, Tòa nhà MPlaza Saigon, số 39 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	Công ty TNHH The Sherpa	01/01/2025-31/12/2025	Khoản vay nhận được (Dr. Win đi vay từ Sherpa)		51.545.000.000	Giao dịch thường xuyên
								Hoàn trả khoản vay (Dr. Win hoàn trả khoản vay với Sherpa)		40.896.000.000	
								Chi phí lãi vay của khoản vay nhận được		1.909.159.277	
								Chia sẻ chi phí (Sherpa phải thu chi phí chia sẻ với Dr. Win)	1	796.239.317	

S T T	Người thực hiện giao dịch (“Nhóm A”)	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ của người nội bộ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ĐKDN ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên CTY con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát (“Nhóm B”)	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch			Ghi chú
								Giao dịch	Số lượng (gói)	Tổng giá trị (đồng)	
11	Công ty Cổ phần The WinX (“WinX”)	WinX là tổ chức có liên quan của Ông Le Danny (TGD WinX)	Ông Le Danny là TGD tại CTNY	0318794192, cấp ngày 31/12/2024 bởi Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	Công ty TNHH The Sherpa	26/06/2025- 14/11/2025	Khoản vay nhận được (WinX đi vay từ Sherpa)		18.500.000.000	
								Hoàn trả khoản vay (WinX hoàn trả khoản vay với Sherpa)		18.500.000.000	
								Chi phí lãi vay của khoản vay nhận được		172.434.248	
							Tháng 10 năm 2025	Góp vốn (Sherpa góp vốn vào WinX)		67.798.000.000	
							01/01/2025- 31/12/2025	Chia sẻ chi phí (Sherpa phải thu chi phí chia sẻ với WinX)	1	161.077.813	Giao dịch thường xuyên
12	Công ty Cổ phần The CrownX (“TCX”)	TCX là tổ chức có liên quan của Ông Le Danny (Chủ tịch HĐQT TCX)	Ông Le Danny là TGD tại CTNY	0316333118, cấp ngày 16/06/2020 bởi Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	Công ty TNHH The Sherpa	01/01/2025- 31/12/2025	Bán dịch vụ (Sherpa mua dịch vụ IT từ TCX)	1	6.635.157.659	Giao dịch thường xuyên
								Chia sẻ chi phí (Sherpa phải thu chi phí chia sẻ với TCX)	1	11.002.025.211	
13	Công ty Cổ phần The Supra (“Supra”)	Supra là tổ chức có liên quan của Ông Trần Phương Bắc (TGD Supra)	Ông Trần Phương Bắc là Người phụ trách quản trị tại CTNY	0317211867, cấp ngày 22/03/2022 bởi Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	Công ty TNHH The Sherpa	01/01/2025- 31/12/2025	Chia sẻ chi phí (Sherpa phải thu chi phí chia sẻ với Supra)	1	3.933.991.169	Giao dịch thường xuyên

S T T	Người thực hiện giao dịch (“Nhóm A”)	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ của người nội bộ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ĐKDN ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên CTY con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát (“Nhóm B”)	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch			Ghi chú
								Giao dịch	Số lượng (gói)	Tổng giá trị (đồng)	
14	Công ty Cổ phần Masan Meatlife (“MML”)	MML là tổ chức có liên quan của Ông Le Danny (Chủ tịch HĐQT MML)	Ông Le Danny là TGD tại CTNY	0311224517, cấp ngày 07/10/2011 bởi Sở Tài chính TP. HCM	Lầu 10, Tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	Công ty TNHH The Sherpa	01/01/2025- 31/12/2025	Chia sẻ chi phí (Sherpa phải thu chi phí chia sẻ với MML)	1	349.131.915	Giao dịch thường xuyên
15	Công ty Cổ phần Phúc Long Heritage (“PLH”)	PLH là tổ chức có liên quan của Ông Nguyễn Đăng Quang (Chủ tịch HĐQT PLH)	Ông Nguyễn Đăng Quang là Chủ tịch HĐQT tại CTNY	0316871719, cấp ngày 21/05/2021 bởi Sở Tài chính TP. HCM	Phòng 702, tầng 7, tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	Công ty TNHH The Sherpa	14/02/2025, 10/12/2025	Mua chứng khoán kinh doanh (PLH mua trái phiếu từ Sherpa)		205.166.186.500	
16	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincommerce (“WCM”)	WCM là tổ chức có liên quan của Ông Trần Phương Bắc (Thành viên HĐQT)	Ông Trần Phương Bắc là Người phụ trách quản trị tại CTNY	0104918404, cấp ngày 20/9/2010 bởi Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	Công ty TNHH Zenith Investment (“Zenith”)	10/04/2025- 31/12/2025	Khoản cho vay đã cấp (WCM cho Zenith vay)		2.983.593.000.000	
								Thu nhập lãi từ khoản vay đã cấp		83.745.292.465	
							13/06/2025	Khoản cho vay đã thu hồi (WCM thu hồi khoản cho Zenith vay)		100.000.000.000	
17	Công ty TNHH Đầu tư sản xuất phát triển nông nghiệp Wineco (“WinEco”)	Wineco là tổ chức có liên quan của Ông Nguyễn Thiều Nam (Chủ tịch công ty WinEco)	Ông Nguyễn Thiều Nam là thành viên HĐQT, Phó TGD tại CTNY	0106827752, cấp ngày 17/04/2015 bởi Sở Tài chính Hà Nội	Tầng 6, Tòa nhà Trung tâm Quốc tế, 17 Ngô Quyền, P. Hoàn Kiếm, TP Hà Nội	Công ty TNHH Zenith Investment	20/6/2025- 31/12/2025	Khoản cho vay đã cấp (WinEco cho Zenith vay)		731.900.000.000	
								Khoản cho vay đã thu hồi (WinEco thu hồi khoản cho Zenith vay)		40.000.000.000	

S T T	Người thực hiện giao dịch (“Nhóm A”)	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ của người nội bộ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ĐKDN ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên CTY con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát (“Nhóm B”)	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch			Ghi chú
								Giao dịch	Số lượng (gói)	Tổng giá trị (đồng)	
								Thu nhập lãi từ khoản vay đã cấp		14.519.958.904	
18	Công ty TNHH The Sherpa	Sherpa là tổ chức có liên quan của Ông Le Danny (Chủ tịch công ty Sherpa)	Ông Le Danny là TGD tại CTNY	0316328421, cấp ngày 12/06/2020 bởi Sở Tài chính TP. HCM	Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	Công ty TNHH Zenith Investment	01/01/2025-31/12/2025	Bán dịch vụ (Sherpa bán dịch vụ cho Zenith)	1	128.039.364.480	Giao dịch thường xuyên
								Khoản vay nhận được (Sherpa đi vay từ Zenith)		5.709.006.000.000	
								Hoàn trả khoản vay (Sherpa hoàn trả khoản vay với Zenith)		9.039.600.000.000	
								Chi phí lãi vay của khoản vay nhận được		288.616.363.015	
								Chia sẻ chi phí (Sherpa phải thu chi phí chia sẻ với Zenith)	1	15.180.432.666	
19	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan (“MSN”)	MSN là tổ chức có liên quan của Ông Trần Phương Bắc (Người phụ trách quản trị MSN)	Ông Trần Phương Bắc là Người phụ trách quản trị tại CTNY	0303576603, cấp ngày 18/11/2004 bởi Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	Công ty TNHH Zenith Investment	01/01/2025-31/12/2025	Mua dịch vụ (Zenith cho MSN thuê văn phòng)	1	54.001.593.148	Giao dịch thường xuyên
								Khoản cho vay đã cấp (MSN cho Zenith vay)		1.169.000.000.000	
								Khoản cho vay đã thu hồi (MSN thu hồi khoản cho Zenith vay)		154.000.000.000	
								Thu nhập lãi cho vay từ các khoản vay đã cấp		7.370.547.944	

S T T	Người thực hiện giao dịch (“Nhóm A”)	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ của người nội bộ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ĐKDN ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên CTY con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát (“Nhóm B”)	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch			Ghi chú
								Giao dịch	Số lượng (gói)	Tổng giá trị (đồng)	
								Lãi trái phiếu đã trả (MSN thanh toán lãi trái phiếu cho Zenith)		185.536.607.001	
20	Công ty Cổ phần Masan MEATLife (“MML”)	MML là là tổ chức có liên quan của Ông Le Danny (Chủ tịch HĐQT MML)	Ông Le Danny là TGD tại CTNY	0311224517, cấp ngày 07/10/2011 bởi Sở Tài chính TP. HCM	Tầng 10, Tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	Công ty TNHH Zenith Investment	20/02/2025	Khoản cho vay đã thu hồi (MML thu hồi khoản cho Sherpa vay)		86.000.000.000	Giao dịch thường xuyên
							01/01/2025- 31/12/2025	Thu nhập lãi từ khoản vay đã cấp		134.815.000.000	
21	Công ty Cổ phần Hàng Tiêu Dừng Masan (“MSC”)	MSC là tổ chức có liên quan của Ông Le Danny (Chủ tịch HĐQT MSC)	Ông Le Danny là TGD tại CTNY	0302017440, cấp ngày 31/05/2000 bởi Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P.Sài Gòn, TP. HCM	Công ty TNHH Zenith Investment	26/09/2025	Khoản cho vay đã cấp (MSC cho Zenith vay)		1.970.000.000.000	
							26/09/2025- 31/12/2025	Thu nhập lãi cho vay từ các khoản vay đã cấp		41.882.739.726	
							26/09/2025	Mua chứng khoán kinh doanh (MSC mua trái phiếu từ Zenith)		105.574.000.000	
							01/01/2025- 31/12/2025	Mua dịch vụ (MSC mua dịch vụ từ Zenith)	1	63.567.898.337	Giao dịch thường xuyên
								Chia sẻ chi phí (Zenith phải thu chi phí chia sẻ với MSC)	1	12.141.204.472	

S T T	Người thực hiện giao dịch (“Nhóm A”)	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ của người nội bộ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ĐKDN ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên CTY con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát (“Nhóm B”)	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch			Ghi chú
								Giao dịch	Số lượng (gói)	Tổng giá trị (đồng)	
22	Công ty Cổ phần Masan Consumer Holdings (“MCH”)	MCH là là tổ chức có liên quan của Ông Michael Hung Nguyen (Chủ tịch HĐQT MCH)	Ông Michael Hung Nguyen là Phó TGĐ tại CTNY	0309269038, cấp ngày 06/08/2009 bởi Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	Công ty TNHH Zenith Investment	12/06/2025- 31/12/2025	Khoản cho vay đã cấp (MCH cho Zenith vay)		15.751.300.000.000	
								Khoản cho vay đã thu hồi (MCH thu hồi khoản cho Zenith vay)		974.300.000.000	
								Thu nhập lãi từ khoản vay đã cấp		399.763.904.110	
23	Công ty TNHH Vonfram Masan (“MTC”)	MTC từng là tổ chức có liên quan của Ông Nguyễn Thiều Nam (Thành viên HĐTV MTC)	Ông Nguyễn Thiều Nam là thành viên HĐQT, Phó TGĐ tại CTNY	4601163743, cấp ngày 15/01/2014 bởi Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên	Xóm Suối Cát, Xã An Khánh, Tỉnh Thái Nguyên	Công ty TNHH Zenith Investment	20/06/2025	Khoản cho vay đã cấp (MTC cho Zenith vay)		691.500.000.000	
							20/06/2025- 31/12/2025	Thu nhập lãi từ khoản vay đã cấp		18.471.575.341	
24	Công ty Cổ phần Mobicast (“MBC”)	MBC là tổ chức có liên quan của Ông Nguyễn Thiều Nam (Chủ tịch HĐQT MBC)	Ông Nguyễn Thiều Nam là thành viên HĐQT, Phó TGĐ tại CTNY	0107591436, cấp ngày 07/10/2016 bởi Sở Tài chính Hà Nội	Tầng 4, Tòa nhà Trung tâm Quốc tế, 17 Ngô Quyền, P. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	Công ty TNHH Zenith Investment	12/08/2025 - 31/12/2025	Khoản vay nhận được (MBC đi vay từ Zenith)		300.000.000.000	
								Hoàn trả khoản vay (MBC hoàn trả khoản vay với Zenith)		3.000.000.000	
								Chi phí lãi vay của khoản vay nhận được		4.059.789.039	

Phụ lục 3 – Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) (“Bên liên quan”) trong năm 2023, 2024 và 2025

1. Năm 2023

Bên thực hiện giao dịch với Công ty (Bên liên quan)	Mối quan hệ giữa thành viên HĐQT, TGD của Công ty với Bên thực hiện giao dịch với Công ty	Giao dịch
Công ty Cổ phần Hàng Tiêu Dùng Masan	Bà Nguyễn Hoàng Yến (Thành viên HĐQT của Công ty) là thành viên HĐQT của Bên liên quan	Chia sẻ chi phí IT
Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincommerce	Ông Michael Hung Nguyen (Phó TGD của Công ty) là TV HĐQT của Bên liên quan	Thanh toán gốc trái phiếu, lãi trái phiếu.
Công ty Cổ phần Masan MEATLife	Ông Danny Le (TGD của Công ty) là Chủ tịch HĐQT của Bên liên quan	Chia sẻ chi phí
Công ty Cổ phần Mobicast	Ông Nguyễn Đăng Quang (Chủ tịch HĐQT) là Chủ tịch HĐQT của Bên liên quan	Cho vay, thu hồi khoản vay, mua hàng, lãi cho vay đã nhận
Công ty Cổ phần The CrownX	Ông Danny Le (TGD của Công ty) là Thành viên HĐQT của Bên liên quan	Lãi trái phiếu đã nhận, Chia sẻ chi phí
Công ty TNHH Tầm nhìn Masan	Ông Michael Hung Nguyen (Phó TGD của Công ty) là Phó TGD của Bên liên quan	Vay nội bộ, thanh toán lãi trái phiếu
Công ty TNHH Khai thác chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Ông Nguyễn Thiệu Nam (Phó TGD của Công ty) là Chủ tịch HĐQT của Bên liên quan	Vay nội bộ, lãi cho vay
Công ty Cổ phần Mobicast	Ông Nguyễn Đăng Quang (Chủ tịch HĐQT) là Chủ tịch HĐQT của Bên liên quan	Vay nội bộ, mua hàng

Công ty Cổ phần Phúc Long Heritage	Ông Nguyễn Đăng Quang (Chủ tịch HĐQT) là Chủ tịch HĐQT của Bên liên quan	Mua hàng, Chia sẻ chi phí
Công ty TNHH Zenith Investment	Ông Trần Phương Bắc (Thư ký của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Vay nội bộ, chuyển nhượng chứng chỉ tiền gửi
Công ty TNHH The Sherpa	Ông Danny Le (TGD của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Vay nội bộ, Chia sẻ chi phí
Công ty TNHH Masan Agri	Ông Trần Phương Bắc (Thư ký của Công ty) là TGD của Bên liên quan	Vay nội bộ, đầu tư
Công ty TNHH Đầu tư Sản xuất Phát triển Nông nghiệp WinEco	Ông Nguyễn Thiệu Nam (Thành viên HĐQT) là Chủ tịch HĐQT của Bên liên quan	Vay nội bộ, mua hàng

2. Năm 2024

Bên thực hiện giao dịch với Công ty (Bên liên quan)	Mối quan hệ giữa thành viên HĐQT, TGD của Công ty với Bên thực hiện giao dịch với Công ty	Giao dịch
Công ty TNHH The Sherpa	Ông Danny Le (TGD của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Cho vay, thu hồi khoản cho vay, lãi cho vay phải thu, chi sẻ chi phí
Công ty TNHH Zenith Investment	Ông Trần Phương Bắc (Thư ký của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Góp vốn, cho vay, thu hồi khoản cho vay, thu nhập từ cho vay, thanh toán lãi trái phiếu, mua dịch vụ
Công ty TNHH Masan Agri	Ông Trần Phương Bắc (Thư ký của Công ty) là TGD của Bên liên quan	Không phát sinh

Công ty Cổ phần Hàng Tiêu Dùng Masan	Bà Nguyễn Hoàng Yến (Thành viên HĐQT của Công ty) là TV HĐQT của Bên liên quan	Nhận chi sẻ chi phí, chia sẻ chi phí, mua hàng
Công ty TNHH Khai thác chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Ông Nguyễn Thiệu Nam (Phó TGD của Công ty) là Chủ tịch HĐQT của Bên liên quan	Cho vay, thu hồi khoản cho vay, lãi vay phải thu
Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincommerce	Ông Michael Hung Nguyen (Phó TGD của Công ty) là TV HĐQT của Bên liên quan	Mua hàng, thanh toán lãi trái phiếu, chia sẻ chi phí
Công ty Cổ phần Mobicast	Ông Nguyễn Thiệu Nam (Phó TGD của Công ty) là Chủ tịch HĐQT của Bên liên quan	Cho vay, thu hồi khoản vay, thu nhập lãi cho vay, mua hàng
Công ty Cổ phần The CrownX	Ông Danny Le (TGD của Công ty) là Thành viên HĐQT của Bên liên quan.	Mua dịch vụ
Công ty TNHH Tầm nhìn Masan	Ông Michael Hung Nguyen (Phó TGD của Công ty) là Phó TGD của Bên liên quan	Vay, hoàn trả khoản vay, cho vay, thu hồi khoản cho vay, lãi vay phải thu, lãi vay phải trả
Công ty Cổ phần Phúc Long Heritage	Ông Nguyễn Đăng Quang (Chủ tịch HĐQT) là Chủ tịch HĐQT của Bên liên quan	Mua hàng, chia sẻ chi phí
Công ty TNHH Đầu tư Sản xuất Phát triển Nông nghiệp WinEco	Ông Nguyễn Thiệu Nam (Phó TGD của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Cho vay, thu nhập lãi cho vay, mua hàng
Công ty Cổ phần Masan MEATLife	Ông Danny Le (TGD của Công ty) là Chủ tịch HĐQT của Bên liên quan	Không phát sinh
Công ty TNHH Vonfram Masan	Ông Nguyễn Thiệu Nam (Phó TGD của Công ty) là TV HĐQT của Bên liên quan	Cho vay, thu hồi khoản cho vay, thu nhập lãi cho vay
Công ty Cổ phần Masan High-tech Materials	Ông Danny Le (TGD của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Cho vay, thu hồi khoản cho vay, thu nhập lãi cho vay, chi sẻ chi phí

3. Năm 2025

Bên thực hiện giao dịch với Công ty (Bên liên quan)	Mối quan hệ giữa thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc của Công ty với Bên thực hiện giao dịch với Công ty	Giao dịch
Công ty TNHH The Sherpa	Ông Le Danny (TGD của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Cho vay, thu hồi khoản cho vay, lãi cho vay phải thu, thanh toán lãi trái phiếu, chia sẻ chi phí, nhận chia sẻ chi phí
Công ty TNHH Zenith Investment	Ông Trần Phương Bắc (Thư ký của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Cho vay, thu hồi khoản cho vay, thu nhập từ cho vay, thanh toán lãi trái phiếu, mua dịch vụ
Công ty Cổ phần The CrownX	Ông Le Danny (TGD của Công ty) là Chủ tịch HĐQT của Bên liên quan	Mua dịch vụ, chia sẻ chi phí
Công ty Cổ phần Hàng Tiêu Dùng Masan	Bà Nguyễn Hoàng Yến (Thành viên HĐQT của Công ty) là Thành viên HĐQT của Bên liên quan	Nhận chia sẻ chi phí, mua hàng, chia sẻ chi phí
Công ty TNHH Khai thác chế biến Khoáng sản Núi Pháo	Ông Nguyễn Thiệu Nam (Thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch HĐQT của Bên liên quan	Thu hồi khoản cho vay, lãi vay phải thu, vay, hoàn trả khoản vay, lãi vay phải trả
Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp WinCommerce	Ông Le Danny (TGD của Công ty) là Chủ tịch HĐQT của Bên liên quan	Mua hàng, chia sẻ chi phí
Công ty Cổ phần Mobicast	Ông Nguyễn Thiệu Nam (Thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch HĐQT của Bên liên quan	Cho vay, thu hồi khoản vay, thu nhập lãi cho vay, mua dịch vụ
Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials	Ông Le Danny (TGD của Công ty) là Chủ tịch HĐQT của Bên liên quan	Chia sẻ chi phí
Công ty Cổ phần Masan MeatLife	Ông Le Danny (TGD của Công ty) là Chủ tịch HĐQT của Bên liên quan	Chia sẻ chi phí

Công ty Cổ phần Phúc Long Heritage	Ông Nguyễn Đăng Quang (Chủ tịch HĐQT của Công ty) là Chủ tịch HĐQT của Bên liên quan	Mua hàng, thanh toán lãi trái phiếu, chia sẻ chi phí
Công ty TNHH Đầu tư Sản xuất Phát triển Nông nghiệp WinEco	Ông Nguyễn Thiều Nam (Thành viên HĐQT của Công ty) là Chủ tịch Công ty của Bên liên quan	Vay, hoàn trả khoản vay, lãi vay phải trả, mua hàng
Công ty TNHH Vonfram Masan	Ông Nguyễn Thiều Nam (Thành viên HĐQT của Công ty) là Thành viên HĐQT của Bên liên quan	Vay, hoàn trả khoản vay, lãi vay phải trả
Công ty Cổ phần 3F Việt	Ông Nguyễn Huy Hùng (Kế toán trưởng của Công ty) là Thành viên HĐQT của Bên liên quan	Mua hàng

Phụ lục 4 – Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ³

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán có cổ phiếu MSN (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (trên cổ phần đang lưu hành)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
A.	HĐQT									
1.	Ông Nguyễn Đăng Quang		Chủ tịch HĐQT; NĐDTPL của MSN				Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	18	0,00%	
Người liên quan của Ông Nguyễn Đăng Quang:										
1.01	Nguyễn Quý Định									
1.02	Hoàng Thị Lan									
1.03	Nguyễn Hoàng Yến		Thành viên HĐQT của MSN					50.898.280	3,35%	
1.04	Nguyễn Yên Linh							8.496.800	0,56%	
1.05	Stephen Truong									
1.06	Nguyễn Thủy Linh							223	0,00%	
1.07	Nguyễn Đăng Linh									
1.08	Nguyễn Thu Hồng									
1.09	Phan Đức Trung									
1.10	Công ty Cổ phần Masan	068C00 5960	Chủ tịch HĐQT; TGD Công ty cổ phần Masan	0302100924	13/09/2000	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P.Sài Gòn, TP. HCM	446.278.464	29,35%	
1.11	Công ty Cổ phần Phúc Long Heritage (“Phúc Long”)		Chủ tịch HĐQT của Phúc Long	0316871719	21/05/2021	Sở Tài chính TP. HCM	Phòng 702, tầng 7, tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			
1.12	Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam (“Techcombank”)		Phó Chủ tịch thứ nhất HĐQT Techcombank	0100230800	07/09/1993	Sở Tài chính Hà Nội	Số 6 Phố Quang Trung, P. Cửa Nam, Hà Nội			

³ Danh sách được kê khai tại ngày 31/12/2025

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán có cổ phiếu MSN (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (trên cổ phần đang lưu hành)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1.13	Công ty CP Phát triển Thương mại và Dịch vụ VCM (“VCM”)		Chủ tịch HĐQT của VCM	0108854818	05/08/2019	Sở Tài chính Hà Nội	Tầng 6, Tòa nhà Trung tâm Quốc tế, số 17 Ngô Quyền, P. Hoàn Kiếm, Hà Nội			
2.	Bà Nguyễn Hoàng Yến		Thành viên HĐQT của MSN				Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	50.898.280	3,35%	
Người liên quan của Bà Nguyễn Hoàng Yến:										
2.01	Hoàng Thị Lan									
2.02	Nguyễn Quý Định									
2.03	Nguyễn Đăng Quang		Chủ tịch HĐQT của MSN					18	0,00%	
2.04	Nguyễn Yến Linh							8.496.800	0,56%	
2.05	Stephen Truong									
2.06	Nguyễn Thùy Linh							223	0,00%	
2.07	Nguyễn Đăng Linh									
2.08	Nguyễn Ngọc Quang									
2.09	Nguyễn Ngọc Minh									
2.10	Nguyễn Hoàng Giang									
2.11	Hoàng Thị Mỹ Liên									
2.12	Phạm Thị Thư							1.620	0,00%	
2.13	Nguyễn Thị Ngọc									
2.14	Công ty Cổ phần Masan PQ (“Masan PQ”)		Chủ tịch HĐQT	1700544328	27/06/2007	Sở Tài chính Tỉnh An Giang	Tổ 1, ấp Suối Đá, Đặc khu Phú Quốc, Tỉnh An Giang			
2.15	Công ty Cổ phần Hàng Tiêu Dùng		Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ của MSC	0302017440	31/05/2000	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán có cổ phiếu MSN (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (trên cổ phần đang lưu hành)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	Masan ("MSC")									
2.16	Công ty Cổ phần Masan	068C005960	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Masan	0302100924	13/09/2000	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	446.278.464	29,35%	
2.17	Công ty TNHH Cát Trắng ("Cát Trắng")		Chủ tịch HĐQT và TGD của Cát Trắng	1700553629	01/11/2007	Sở Tài chính Tỉnh An Giang	261 Nguyễn Trung Trực, Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang			
2.18	Công ty Cổ phần Bột giặt NET ("NET")		Thành viên HĐQT của NET	3600642822	07/01/2003	Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai	Đường D4, KCN Lộc An - Bình Sơn, Xã Long Thành, Tỉnh Đồng Nai			
2.19	Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa ("Vinacafé")		Thành viên HĐQT Vinacafé	3600261626	29/12/2004	Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai	Khu công nghiệp Biên Hoà 1, P. Trần Biên, Tỉnh Đồng Nai			
2.20	Công ty TNHH MTV Nam Ngự Phú Quốc ("Nam Ngự Phú Quốc")		Chủ tịch công ty Nam Ngự Phú Quốc	1702051991	21/06/2016	Sở Tài chính tỉnh An Giang	Tổ 1, ấp Suối Đá, Đặc khu Phú Quốc, Tỉnh An Giang			
2.21	Công ty TNHH Masan Long An ("Masan Long An")		Chủ tịch công ty Masan Long An	1101905952	23/01/2019	Sở Tài chính tỉnh Tây Ninh	Ấp 2, Xã Thạnh Lợi, Tỉnh Tây Ninh			
2.22	Công ty Cổ phần Phong Phú – Lâm Đồng ("Phong Phú – Lâm Đồng")		Tổng Giám đốc Phong Phú – Lâm Đồng	5801140897	17/5/2012	Sở Tài chính Lâm Đồng	Tiểu khu 157, P. Xuân Hương – Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng			
3.	Ông Nguyễn Thiệu Nam		Thành viên HĐQT; Phó TGD của MSN					756.785	0,05%	
Người liên quan của Ông Nguyễn Thiệu Nam:										
3.01	Đào Quang Cường									
3.02	Đào Minh Thu									

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán có cổ phiếu MSN (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (trên cổ phần đang lưu hành)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
3.03	Nguyễn Thiều Thu Uyên							100.050	0,007%	
3.04	Nguyễn Thiều Dương									
3.05	Nguyễn Thiều Ninh									
3.06	Nguyễn Thiều Thu An									
3.07	Nguyễn Thiều Quang							2.693.535	0,18%	
3.08	Nguyễn Thiều Quyên									
3.09	Phùng Minh Nguyệt							1.086.770	0,07%	
3.10	Lê Đại Phong									
3.11	Lê Anh Tuấn							360.000	0,02%	
3.12	Công ty Cổ phần Masan	068C00 5960	Thành viên HĐQT và Phó TGĐ của Công ty Cổ phần Masan	0302100924	13/09/2000	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	446.278.464	29,35%	
3.13	Công ty Cổ phần Tập đoàn Baltic Titan (“Baltic Titan”)		Thành viên HĐQT của Baltic Titan	4600421423	21/11/2007	Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên	Số 536, đường Cách Mạng Tháng 8, tổ 17, Phường Gia Sàng, Tỉnh Thái Nguyên			
3.14	Công ty TNHH Khai thác Chế Biến Khoáng Sản Núi Pháo (“Núi Pháo”)		Chủ tịch HĐQT của Núi Pháo	4600864513	05/07/2010	Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên	Xóm Suối Cát, Xã An Khánh, Tỉnh Thái Nguyên			
3.15	Công ty TNHH MTV Xây Dựng Hoa	068C00 5758	Chủ tịch Công ty và Giám đốc của Hoa	0305340360	10/08/2009	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	189.081.487	12,44%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán có cổ phiếu MSN (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (trên cổ phần đang lưu hành)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	Hướng Dương		Hướng Dương							
3.16	Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials (“MHT”)		Phó Chủ tịch thứ nhất HĐQT của MHT	0309966889	27/04/2010	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P.Sài Gòn, TP. HCM			
3.17	Công ty TNHH MTV Masan Brewery Distribution (Masan Brewery Distribution)		Chủ tịch công ty Masan Brewery Distribution	0313132445	09/02/2015	Sở Tài chính TP. HCM	Tầng 10, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			
3.18	Công ty Cổ phần Nước Khoáng Quảng Ninh (“Nước Khoáng Quảng Ninh”)		Chủ tịch HĐQT của Nước Khoáng Quảng Ninh	5700379618	01/09/2004	Sở Tài chính tỉnh Quảng Ninh	Tổ 3A, Khu 4, phố Suối mơ, Phường Bãi Cháy, Tỉnh Quảng Ninh			
3.19	Công ty TNHH MTV Masan Brewery PY (“Masan Brewery PY”)		Chủ tịch công ty Masan Brewery PY	4400314777	19/10/2005	Sở Tài chính tỉnh Đắk Lắk	Khu công nghiệp Hòa Hiệp, Phường Phú Yên, Tỉnh Đắk Lắk			
3.20	Công ty TNHH MTV Masan Brewery HG (“Masan Brewery HG”)		Chủ tịch công ty Masan Brewery HG	6300259029	06/02/2015	Sở Tài chính TP. Cần Thơ	Khu công nghiệp Sông Hậu, Xã Châu Thành, TP. Cần Thơ			
3.21	Công ty TNHH Masan Master Brewer (“Masan Master Brewer”)		Chủ tịch công ty Masan Master Brewer	0312168618	01/03/2013	Sở Tài chính TP. HCM	Tầng 10, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			
3.22	Công ty TNHH Masan Brewery MB		Chủ tịch công ty Masan Brewery MB	2901930406	16/03/2018	Sở Tài chính tỉnh Nghệ An	Khu B khu công nghiệp Nam Cẩm, khu kinh tế Đông Nam Nghệ An,			

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán có cổ phiếu MSN (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (trên cổ phần đang lưu hành)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	("Masan Brewery MB")						Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An			
3.23	Công ty TNHH Masan Brewery		Thành viên HĐQT của Masan Brewery	0309268926	06/08/2009	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			
3.24	Công ty TNHH Đầu tư Sản xuất Phát triển Nông nghiệp WinEco ("WinEco")		Chủ tịch Công ty WinEco	0106827752	17/04/2015	Sở Tài chính Hà Nội	Tầng 6, Tòa nhà Trung tâm Quốc tế, 17 Ngô Quyền, P. Hoàn Kiếm, TP Hà Nội			
3.25	Công ty TNHH Nông Nghiệp Đồng Nai - Wineco ("Đồng Nai - Wineco")		Chủ tịch HĐQT và Giám đốc của Đồng Nai - Wineco	3603338041	29/12/2015	Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai	Km13, quốc lộ 51, khu phố Long Khánh 3, P. Tam Phước, Tỉnh Đồng Nai			Không còn là NCLQ từ 10/11/2025
3.26	Công ty TNHH Đầu Tư Sản Xuất và Phát Triển Nông Nghiệp Wineco – Tam Đảo ("Wineco – Tam Đảo")		Chủ tịch HĐQT và Giám đốc của Wineco - Tam Đảo	2500114672	14/07/2010	Sở Tài chính tỉnh Phú Thọ	Thôn Cơ Quan, Xã Bình Xuyên, Tỉnh Phú Thọ			Không còn là NCLQ từ 12/11/2025
3.27	Công ty Cổ phần Mobicast (Mobicast")		Chủ tịch HĐQT Mobicast	0107591436	07/10/2016	Sở Tài chính Hà Nội	Tầng 4, Tòa nhà Trung tâm Quốc tế, 17 Ngô Quyền, P. Hoàn Kiếm, Hà Nội			Bắt đầu là NCLQ từ ngày 08/08/2024
4.	Ông Nguyễn Đoàn Hùng		Thành viên độc lập HĐQT; Chủ tịch UBKT của MSN							
Người liên quan của Ông Nguyễn Đoàn Hùng:										
4.01	Phạm Thị Bắc									
4.02	Nguyễn Phương Anh									
4.03	Nguyễn Hưng Nam									

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán có cổ phiếu MSN (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (trên cổ phần đang lưu hành)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
4.04	Nguyễn Huyền Linh									
4.05	Phan Mạnh Cường									
4.06	Trần Ngọc Phương Phương									
4.07	Nguyễn Nhị Hà									
4.08	Nguyễn Thị Thái Bình									
4.09	Phạm Dương Hiền									
4.10	Nguyễn Hồng Nga									
4.11	Hoàng Thế Vinh									
4.12	Nguyễn Hồng Việt									
4.13	Lê Quân									
4.14	Nguyễn Hùng Mạnh									
4.15	Nguyễn Quỳnh Mai									
4.16	Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (“Phú Hưng”)		Thành viên HĐQT của Phú Hưng	155/GCNTVLK	20/01/2016	VSD	Tòa nhà CR3-03A, tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, P. Tân Mỹ, TP. HCM			
5.	Ông David Tan Wei Ming		Thành viên độc lập HĐQT của MSN				Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			
Người liên quan của Ông David Tan Wei Ming:										
5.01	Sabrina Sarida Joseph									
5.02	Alexander Joseph Tan									
5.03	William Tan Cheng Ju									
5.04	Chin Joan Cheng									

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán có cổ phiếu MSN (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (trên cổ phần đang lưu hành)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
5.05	Pamela Tan Yu Fen									
5.06	Andrew Quoc Dutton									
5.07	Sari Putra Joseph									
5.08	Imelda Tjandra									
5.09	Blue Eternal Holdings Pte. Ltd. ("Blue Eternal")		Thành viên Ban điều hành ("BDH") tại Blue Eternal	202201522M	13/01/2022	Singapore	Singapore			
5.10	Darting Investment Holdings Ltd. ("Darting")		Thành viên BDH tại Darting	354006	29/07/2019	Cayman Islands	Cayman Islands			
5.11	Edupath Group Holdings Pte. Ltd. ("Edupath")		Thành viên BDH tại Edupath	201942920W	19/12/2019	Singapore	Singapore			
5.12	Freshness Holdings Ltd.		Thành viên BDH tại Freshness Holdings Ltd.	364846	03/08/2020	Cayman Islands	Cayman Islands			
5.13	Freshness Ltd.		Thành viên BDH tại Freshness Ltd.	364851	03/08/2021	Cayman Islands	Cayman Islands			
5.14	Greenfields Dairy Singapore Pte. Ltd. (Greenfields)		Thành viên BDH tại Greenfields	200311919E	22/11/2003	Singapore	Singapore			
5.15	Gribbles Cytology Service Sdn. Bhd.		Thành viên BDH tại Gribbles Cytology Service Sdn. Bhd.	408267-A	30/10/1996	Malaysia	Malaysia			
5.16	Gribbles Pathology (Malaysia) Sdn. Bhd.		Thành viên BDH tại Gribbles Pathology (Malaysia) Sdn. Bhd.	149031-W	30/12/2985	Malaysia	Malaysia			

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán có cổ phiếu MSN (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (trên cổ phần đang lưu hành)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
5.17	Gusto Sing BidCo Pte. Ltd.		Thành viên BDH tại Gusto Sing BidCo Pte. Ltd.	202224585G	15/07/2022	Singapore	Singapore			
5.18	Gusto Sing HoldCo Pte. Ltd.		Thành viên BDH tại Gusto Sing HoldCo Pte. Ltd.	202224576E	15/07/2022	Singapore	Singapore			
5.19	Gusto Sing MidCo Pte. Ltd.		Thành viên BDH tại Gusto Sing MidCo Pte. Ltd.	202224580M	15/07/2022	Singapore	Singapore			
5.20	Gusto Sing TopCo Pte. Ltd.		Thành viên BDH Gusto Sing TopCo Pte. Ltd.	202224566M	15/07/2022	Singapore	Singapore			
5.21	Helipad Holdings Pte. Ltd.		Thành viên BDH tại Helipad Holdings Pte. Ltd.	201825258K	24/07/2018	Singapore	Singapore			
5.22	Helipad MY Sdn. Bhd.		Thành viên BDH tại Helipad MY Sdn. Bhd.	1278182-H	25/04/2018	Malaysia	Malaysia			
5.23	Helipad SG Holdings Pte. Ltd. (Helipad SG Holdings")		Thành viên BDH tại Helipad SG Holdings	201825262W	24/07/2018	Singapore	Singapore			
5.24	India Markets Pte. Ltd. (India Markets)		Thành viên BDH tại India Markets	201108706E	11/04/2011	Singapore	Singapore			
5.25	Made Brands Pte. Ltd. ("Made Brands")		Thành viên BDH tại Made Brands	202239762W	08/11/2020	Singapore	Singapore			
5.26	Medella Holdings Pte. Ltd. (Mendella)		Thành viên BDH tại Medella	202025288E	21/08/2020	Singapore	Singapore			
5.27	Novotech SG Holdings Pte. Ltd. ("Novotech SG Holdings")		Thành viên BDH tại Novotech SG Holdings	201723931N	22/08/2017	Singapore	Singapore			

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán có cổ phiếu MSN (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (trên cổ phần đang lưu hành)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
5.28	PAH (Malaysia) One Sdn. Bhd.		Thành viên BDH tại PAH (Malaysia) One Sdn. Bhd.	1291344-U	16/08/2018	Malaysia	Malaysia			
5.29	PAH (Malaysia) Sdn. Bhd.		Thành viên BDH tại PAH (Malaysia) Sdn. Bhd.	1278122-X	25/04/2018	Malaysia	Malaysia			
5.30	PAH (Malaysia) Two Sdn. Bhd.		Thành viên BDH tại PAH (Malaysia) Two Sdn. Bhd.	1291768-P	18/08/2018	Malaysia	Malaysia			
5.31	PAH Holdings (Singapore) Pte. Ltd.		Thành viên BDH tại PAH Holdings (Singapore)	201825406N	25/07/2018	Singapore	Singapore			
5.32	PAH Holdings Pte. Ltd.		Thành viên BDH tại PAH Holdings	201825398R	25/7/2018	Singapore	Singapore			
5.33	Pathology Asia Holdings Pte. Ltd.		Thành viên BDH tại Pathology Asia Holdings	201825255W	24/7/2018	Singapore	Singapore			
5.34	Perseus SG Pte. Ltd. ("Perseus SG")		Thành viên BDH tại Perseus SG	202244088D	12/12/2022	Singapore	Singapore			
5.35	Quantum Diagnostic s Sdn. Bhd. (Quantum Diagnostics)		Thành viên BDH tại Quantum Diagnostics	941541-V	21/04/2011	Singapore	Malaysia			
5.36	Quest Laboratories Pte. Ltd. ("Quest Laboratories")		Thành viên BDH tại Quest Laboratories	199500124E	06/01/1995	Singapore	Singapore			
5.37	TCX Madrid HoldCo Pte. Ltd. (TCX Madrid HoldCo)		Thành viên BDH tại TCX Madrid HoldCo	202142772K	10/12/2021	Singapore	Singapore			

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán có cổ phiếu MSN (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (trên cổ phần đang lưu hành)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
5.38	TCX Madrid Holdings Pte. Ltd. (“TCX Madrid Holdings”)		Thành viên BDH TCX Madrid Holdings	202142028K	03/12/2021	Singapore	Singapore			
5.39	TPG Asia SF V Pte. Ltd. (“TPG Asia SF V”)		Thành viên BDH tại TPG Asia SF V	201015824H	27/07/2010	Singapore	Singapore			
5.40	TPG Asia VI India Markets Pte. Ltd. (“TPG Asia VI India Markets”)		Thành viên BDH tại TPG Asia VI India Markets	201411961K	25/04/2014	Singapore	Singapore			
5.41	TPG Asia VI SF Pte. Ltd.		Thành viên BDH TPG Asia VI SF	201228334D	19/11/2012	Singapore	Singapore			
5.42	TPG Asia VII SF Pte. Ltd. (“TPG Asia VII SF”)		Thành viên BDH tại TPG Asia VII SF	201724102G	23/08/2017	Singapore	Singapore			
5.43	TPG Asia VIII India Markets Pte. Ltd. (“TPG Asia VIII India Markets”)		Thành viên BDH tại TPG Asia VIII India Markets	202223565E	07/07/2022	Singapore	Singapore			
5.44	TPG Asia VIII SF Pte. Ltd. (“TPG Asia VIII SF”)		Thành viên BDH tại TPG Asia VIII SF	202222280R	28/06/2022	Singapore	Singapore			
5.45	TPG Fett Holdings Pte. Ltd. (“TPG Asia VIII SF”)		Thành viên BDH tại TPG Asia VIII SF	202136206Z	18/10/2021	Singapore	Singapore			
5.46	TPG Gusto SG Pte. Ltd. (“TPG Gusto SG”)		Thành viên BDH tại TPG Gusto SG	202224556Z	15/07/2022	Singapore	Singapore			
5.47	TPG Magazine Holdings		Thành viên BDH TPG Magazine	202300596M	05/01/2023	Singapore	Singapore			

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán có cổ phiếu MSN (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (trên cổ phần đang lưu hành)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	Pte. Ltd. ("TPG Magazine")									
5.48	TPG Mirchi Holdings Pte. Ltd. ("TPG Mirchi")		Thành viên BDH TPG Mirchi	202203220Z	21/01/2022	Singapore	Singapore			
5.49	TPG Perseus Pte. Ltd.		Thành viên BDH tại TPG Perseus	202244080R	12/12/2022	Singapore	Singapore			
5.50	TPG SG Magazine Pte. Ltd. ("TPG SG Magazine")		Thành viên BDH tại TPG SG Magazine	202300600G	05/01/2023	Singapore	Singapore			
5.51	TPG Rise Tesseract SF Pte. Ltd. ("TPG Rise Tesseract SF")		Thành viên BDH tại TPG Rise Tesseract SF	202334305W	24/08/2023	Singapore	Singapore			
5.52	TPG Tech Adjacencies II SF Pte. Ltd. ("TPG Tech Adjacencies II SF")		Thành viên BDH tại TPG Tech Adjacencies II SF	202202799D	24/01/2022	Singapore	Singapore			
5.53	TPG Tech Adjacencies SF Pte. Ltd. ("TPG Tech Adjacencies SF")		Thành viên BDH tại TPG Tech Adjacencies SF	202008706G	16/03/2020	Singapore	Singapore			
5.54	Unilab Diagnostics Sdn. Bhd. ("TPG Tech Adjacencies SF")		Thành viên BDH tại TPG Tech Adjacencies SF	962678-V	04/10/2011	Singapore	Malaysia			
6.	Bà Nguyễn Thị Thu Hà		Thành viên HĐQT; Thành viên UBKT của MSN				Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			
Người liên quan của Bà Nguyễn Thị Thu Hà:										
6.01	Nguyễn Thị Mùi									
6.02	Nguyễn Thị Thu Hằng									

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán có cổ phiếu MSN (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (trên cổ phần đang lưu hành)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
6.03	Nguyễn Thị Thu Hiền									
6.04	Vũ Tú Nam									
6.05	Nguyễn Quang Hải									
6.06	Nguyễn Đức Hùng									
6.07	Nguyễn Đức Hà Phan									
6.08	Nguyễn Thị Hà Phương									
6.09	Nguyễn Đức Huỳnh									
6.10	Bùi Thị Hòe									
6.11	Công ty Cổ phần Masan		Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Masan	0302100924	13/09/2000	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	446.278.464	29,35%	
6.12	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan ("MSC")		Thành viên HĐQT của MSC	0302017440	31/05/2000	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P.Sài Gòn, TP. HCM			
B. Ban Tổng Giám đốc										
1.	Ông Le Danny		Tổng Giám đốc; Người đại diện theo pháp luật của MSN					3.950.855	0,26%	
Người liên quan của Ông Le Danny:										
1.01	Thuy Bích Bui									
1.02	Thai Bao									
1.03	Nguyễn Thành Lập									
1.04	Nguyễn Cửu Thị Kim Chi									
1.05	Nguyễn Thị Mỹ Anh									
1.06	Anthony Le									

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán có cổ phiếu MSN (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (trên cổ phần đang lưu hành)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1.07	Le Thái Tùng Mason									
1.08	Le Thành									
1.09	Công ty Cổ phần Masan MEATLife (“MML”)		Chủ tịch HĐQT của MML	0311224517	07/10/2011	Sở Tài chính TP. HCM	Lầu 10, Tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, TP. HCM			
1.10	Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials (“MHT”)		Chủ tịch HĐQT của MHT	0309966889	27/04/2010	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			
1.11	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (“MSC”)		Chủ tịch HĐQT của MSC	0302017440	31/05/2000	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			
1.12	Công ty TNHH The Sherpa		Chủ tịch Công ty của Sherpa	0316328421	12/06/2020	Sở Tài chính TP. HCM	Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			
1.13	Công ty Cổ phần The CrownX (“TCX”)		Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc của TCX	0316333118	16/06/2020	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			Bắt đầu là NCLQ từ 8/10/2024
1.14	Công ty Cổ phần Phúc Long Heritage		Thành viên HĐQT của Phúc Long	0316871719	21/05/2021	Sở Tài chính TP. HCM	Phòng 702, tầng 7, tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			
1.15	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincommerce (“WCM”)		Chủ tịch HĐQT của WCM	0104918404	20/09/2010	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			Bắt đầu là NCLQ từ 30/9/2024
1.16	Công ty Cổ phần The WinX (“WinX”)		Tổng Giám đốc WinX	0318794192	31/12/2024	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			Bắt đầu là NCLQ từ 10/11/2025

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán có cổ phiếu MSN (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (trên cổ phần đang lưu hành)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
2.	Ông Nguyễn Thiệu Nam		Thành viên HĐQT; và Phó Tổng Giám đốc của MSN					756.785	0,05%	
Người liên quan của Ông Nguyễn Thiệu Nam: tham khảo tại mục A. HĐQT										
3.	Ông Michael Hung Nguyen		Phó TGD của MSN				Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	3.498.807	0,23%	
Người liên quan của Ông Michael Hung Nguyen:										
3.01	Diana Anh Nguyen									
3.02	Liêu Xanh									
3.03	Trần Thị Mỹ Đức									
3.04	Liêu Tú Châu									
3.05	Mark Minh Tri Nguyen									
3.06	William Hoang Nguyen									
3.07	Marcus Quang Anh Nguyen									
3.08	Cameron Lieu Chau Anh Nguyen									
3.09	Công ty Cổ phần Phúc Long Heritage		Thành viên HĐQT Phúc Long	0316871719	21/05/2021	Sở Tài chính TP. HCM	Phòng 702, tầng 7, tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			
3.10	Nyobolt Limited		Giám đốc Nyobolt Limited	11863045	05/03/2019	Vương Quốc Anh	Unit 2 Evolution Business Park Milton Road, Impington, Cambridge, Cambs, United Kingdom, CB24 9NG			
3.11	Công ty Cổ phần Mobicast		Thành viên HĐQT Mobicast	0107591436	07/10/2016	Sở Tài chính Hà Nội	Tầng 4, Tòa nhà Trung tâm Quốc tế, 17 Ngô Quyền, P.			Bắt đầu là NCLQ từ 30/09/2024

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán có cổ phiếu MSN (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (trên cổ phần đang lưu hành)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
							Hoàn Kiếm, Hà Nội			
3.12	Công ty Cổ phần The CrownX (“TCX”)		Thành viên HĐQT của TCX	0316333118	16/06/2020	Sở Tài chính Hà Nội	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			Bắt đầu là NCLQ từ 26/07/2024
3.13	Công ty Cổ phần The WinX		Chủ tịch HĐQT của WinX	0318794192	31/12/2024	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			Bắt đầu là NCLQ từ 31/12/2024
3.14	Công ty Cổ phần Masan Consumer Holdings (“MCH”)		Chủ tịch HĐQT	0309269038	06/08/2009	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			
3.15	Công ty Cổ phần Dr. Win (“Dr. Win”)		Chủ tịch HĐQT của Dr. Win	0317227151	31/03/2022	Sở Tài chính TP. HCM	Tầng 5, Tòa nhà Mplaza Saigon, số 39 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			Bắt đầu là NCLQ từ 23/04/2025
3.16	Công ty TNHH New MH (New MH)		Chủ tịch Công ty, TGD của New MH	0319111427	18/08/2025	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			Bắt đầu là NCLQ từ 22/05/2025
3.17	Công ty TNHH Masan Brewery (“Masan Brewery”)		Chủ tịch HĐQT của Masan Brewery	0309268926	06/08/2009	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			Bắt đầu là NCLQ từ 14/11/2025

C. Giám đốc Tài chính

1.	Bà Đoàn Thị Mỹ Duyên		Giám đốc Tài chính của MSN				Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	711.206	0,05%	
----	----------------------	--	----------------------------	--	--	--	------------------------------------	---------	-------	--

Người liên quan của Bà Đoàn Thị Mỹ Duyên:

1.01	Đoàn Văn Khanh									
1.02	Lê Thị Tuyết									
1.03	Nguyễn Thị Tuyết									
1.04	Phạm Ngọc Thảo									
1.05	Phạm Huy Cường									
1.06	Phạm Huy Phú Hưng									Còn nhỏ
1.07	Đoàn Lê Văn									

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán có cổ phiếu MSN (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (trên cổ phần đang lưu hành)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1.08	Nguyễn Thị Thanh Vân									
1.09	Đoàn Thị Thiên Lý									
1.10	Trần Quang Thái									
1.11	Đoàn Lê Vũ									
1.12	Phạm Thị Ngọc Hậu									
1.13	Công ty Cổ phần Masan Consumer Holdings		Thành viên HĐQT của Masan Consumer Holdings	0309269038	06/08/2009	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			
1.14	Công ty Cổ phần Masan Jinju ("Masan Jinju")		Thành viên HĐQT của Masan Jinju	3700645538	01/07/2005	Sở Tài chính TP. HCM	Nhà xưởng F5, Lô 6, Khu Công Nghiệp Tân Đồng Hiệp A, P. Dĩ An, TP. HCM			
1.15	Công ty Cổ phần Dr. Win		Thành viên HĐQT của Dr. Win	0317227151	31/03/2022	Sở Tài chính TP. HCM	Tầng 5, Toà nhà MPlaza Saigon, số 39 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			
1.16	Công ty Cổ phần Đầu tư Lepus ("Lepus")		Thành viên HĐQT của Lepus	0317529018	20/10/2022	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			
1.17	Công ty Cổ phần Đầu tư Draco ("Draco")		Thành viên HĐQT của Draco	0317104738	31/12/2021	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			
1.18	Công ty Cổ phần Đầu tư Fornax ("Fornax")		Thành viên HĐQT của Fornax	0317104713	31/12/2021	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			
1.19	Công ty Cổ phần Mobicast ("Mobicast")		Thành viên HĐQT của Mobicast	0107591436	07/10/2016	Sở Tài chính Hà Nội	Tầng 4, Tòa nhà Trung tâm Quốc tế, 17 Ngô Quyền, P. Hoàn Kiếm, Hà Nội			

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán có cổ phiếu MSN (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (trên cổ phần đang lưu hành)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
D. Kế toán trưởng										
1	Ông Nguyễn Huy Hùng		Kế toán trưởng				Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM	176.584	0.01%	
Người liên quan của Ông Nguyễn Huy Hùng:										
1.01	Nguyễn Huy Kiệt									
1.02	Đậu Thị Kim Dung									
1.03	Nguyễn Huy Hoàng									
1.04	Nguyễn Nữ Thùy Dung									
1.05	Nguyễn Nhã Tú Quyên									Còn nhỏ
1.06	Nguyễn Bình Sơn									
1.07	Lê Thị Thu									
1.08	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincommerce ("WCM")		Trưởng Ban kiểm soát của WCM	0104918404	20/09/2010	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			
1.09	Công ty Cổ phần Dr. Win ("Dr. Win")		Trưởng Ban kiểm soát Dr. Win	0317227151	31/03/2022	Sở Tài chính TP. HCM	Tầng 5, Tòa nhà MPlaza Saigon, số 39 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			
1.10	Công ty Cổ phần The Surpa ("Supra")		Trưởng Ban kiểm soát Supra	0317211867	22/03/2022	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			
1.11	Công ty CP Phát triển Thương mại và Dịch vụ VCM		Trưởng Ban kiểm soát VCM	0108854818	05/08/2019	Sở Tài chính Hà Nội	Tầng 6, Tòa nhà Trung tâm Quốc tế, số 17 Ngô Quyền, P. Hoàn Kiếm, Hà Nội			
1.12	Công ty Cổ phần Đầu tư Draco ("Draco")		Trưởng Ban kiểm soát của Draco	0317104738	31/12/2021	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			
1.13	Công ty Cổ phần Đầu tư		Trưởng Ban kiểm soát của Fornax	0317104713	31/12/2021	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán có cổ phiếu MSN (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (trên cổ phần đang lưu hành)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	Fornax ("Fornax")									
1.14	Công ty Cổ phần The O2 ("The O2")		Trưởng Ban kiểm soát của The O2	0317217724	24/03/2022	Sở Tài chính TP. HCM	Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			
1.15	Công ty TNHH Zenith Investment		Kế toán trưởng của Zenith	0317331434	08/06/2022	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			
1.16	Công ty Cổ phần đầu tư Sagitta ("Sagitta")		Thành viên HĐQT của Sagitta	0317406312	27/07/2022	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			
1.17	Công ty TNHH The Sherpa		Kế toán trưởng của Sherpa	0316328421	12/06/2020	Sở Tài chính TP. HCM	Lầu 8, Tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			
1.18	Công ty Cổ phần The CrownX		Kế toán trưởng của TCX	0316333118	16/06/2020	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			
1.19	Công ty cổ phần 3F Việt ("3F Việt")		Thành viên HĐQT của 3F Việt	0312885397	08/08/2014	Sở Tài chính TP. HCM	Lầu 10, Tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			
1.20	Công ty Cổ phần The WinX ("WinX")		Kế toán trưởng của WinX	0318794192	31/12/2024	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn TP. HCM			Bắt đầu là NCLQ từ 31/12/2024
1.21	Công ty cổ phần Masan Consumer Holdings (MCH)		Thành viên HĐQT của MCH	0309269038	06/08/2009	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn TP. HCM			Bắt đầu là NCLQ từ 14/11/2025
E. Người được ủy quyền công bố thông tin, Người phụ trách quản trị công ty và Thư ký công ty:										
1.	Ông Trần Phương Bắc		Luật sư trưởng; Người được ủy quyền công bố thông tin;					345.000	0,02%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán có cổ phiếu MSN (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (trên cổ phần đang lưu hành)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
			Người phụ trách quản trị công ty; và Thư ký công ty của MSN							
Người liên quan của Ông Trần Phương Bắc:										
1.01	Nguyễn Thị Mai Tuyên									
1.02	Nguyễn Duy Nhạ									
1.03	Nguyễn Thị Nhài									
1.04	Trần Phương Nam									
1.05	Trần Thị Hoàng Dung									
1.06	Nguyễn Thị Thanh Nhân									
1.07	Phạm Nhật Minh									
1.08	Trần Nhật Minh									Còn nhỏ
1.09	Vũ Nguyễn Thu Thảo									
1.10	Công ty Cổ phần Nước Khoáng Quảng Ninh		Thành viên HĐQT của Nước Khoáng Quảng Ninh	5700379618	01/09/2004	Sở Tài chính tỉnh Quảng Ninh	Tổ 3A, Khu 4, phố Suối mơ, Phường Bãi Cháy, Tỉnh Quảng Ninh			
1.11	Công ty TNHH MNS Meat		Giám đốc của MNS Meat	3603383090	06/06/2016	Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai	(Trong khuôn viên của Công ty CP Dinh dưỡng Nông nghiệp Quốc Tế), Xã Bình Minh, Tỉnh Đồng Nai			

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán có cổ phiếu MSN (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (trên cổ phần đang lưu hành)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1.12	Masan Consumer (Thailand) Limited		Giám đốc Masan Consumer (Thailand) Limited	0105559105553	07/08/2016	Thái Lan	Lầu 4, Số 83, Amnuay Songkhram Road, Tanon Nakornchaisri Sub-District, Dusit District, Bangkok, Thailand			
1.13	Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex ("Cholimex")		Thành viên HĐQT Cholimex	0304475742	19/07/2006	Sở Tài chính TP. HCM	Lô C40-43/I, C51-55/II Đường Số 7, Khu công nghiệp Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc, TP. HCM			
1.14	Công ty TNHH MNS Farm ("MNS Farm")		Chủ tịch công ty MNS Farm	0314805164	26/12/2017	Sở Tài chính TP. HCM	Lầu 10, Tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			
1.15	Công ty TNHH MNS Meat Processing ("MNS Meat Processing")		Chủ tịch công ty MNS Meat Processing	0314547548	01/08/2017	Sở Tài chính TP. HCM	Lầu 10, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			
1.16	Công ty Cổ phần Masan MEATLife ("MML")		Thành viên HĐQT của MML	0311224517	07/10/2011	Sở Tài chính TP. HCM	Lầu 10, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			
1.17	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng Hợp Wincommerce ("WCM")		Thành viên HĐQT của WCM	0104918404	20/09/2010	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			
1.18	Công ty Cổ phần The CrownX ("TCX")		Thành viên HĐQT của TCX	0316333118	16/06/2020	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			
1.19	Công ty TNHH Zenith Investment		Chủ tịch công ty và TGD Zenith	0317331434	08/06/2022	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM,			

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán có cổ phiếu MSN (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (trên cổ phần đang lưu hành)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1.20	Công ty Cổ phần Dr. Win (“Dr. Win”)		TGĐ Dr. Win	0317227151	31/03/2022	Sở Tài chính TP. HCM	Tầng 5, Toà nhà MPlaza Saigon, số 39 Lê Duẩn, P.Sài Gòn, TP. HCM			
1.21	Công ty TNHH Masan Agri (“Masan Agri”)		TGĐ Masan Agri	0317527589	19/10/2022	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			
1.22	Công ty Cổ phần The Supra (“Supra”)		TGĐ và NĐ DTPL Supra	0317211867	22/03/2022	Sở Tài chính TP. HCM	Số 23 Lê Duẩn, P. Sài Gòn, TP. HCM			Bắt đầu là NCLQ từ 12/11/2024

Lưu ý: Số Giấy NSH(*) là số căn cước công dân của NNB, NLQ (đối với công dân Việt Nam) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.

Phụ lục 5 – Danh sách giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1.	Ông Nguyễn Thiều Nam		662.767	0,04%	756.785	0,05%	Bán hàng tháng theo quy định (không CBTT); Mua theo ESOP (147.918)
Người có liên quan của Ông Nguyễn Thiều Nam							
1.1	Nguyễn Thiều Thu Uyên	Con đẻ	350	0,00%	100.050	0,007%	Bán hàng tháng theo quy định (không CBTT); Mua theo ESOP (100.000)
2.	Ông Le Danny		3.700.855	0,25%	3.950.855	0,26%	Mua theo ESOP (250.000)
3.	Ông Michael Hung Nguyen		3.665.407	0,24%	3.498.807	0,23%	Bán hàng tháng theo quy định (không CBTT)
4.	Bà Đoàn Thị Mỹ Duyên		673.666	0,04%	711.206	0,05%	Bán hàng tháng theo quy định (không CBTT); Mua theo ESOP (102.640)
5.	Ông Nguyễn Huy Hùng		121.465	0,01%	176.584	0,01%	Bán hàng tháng theo quy định (không CBTT); Mua theo ESOP (88.519)
6.	Ông Trần Phương Bắc		203.668	0,01%	345.000	0,02%	Bán hàng tháng theo quy định (không CBTT); Mua theo ESOP (155.881)